

Số: 69/2024/QĐST-DS

Trà Ôn, ngày 31 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 197/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 5 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Kiều N, sinh năm 1963;  
Địa chỉ: Khu 5, thị trấn TÔ, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.
- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1972;  
Địa chỉ: Khu 6, thị trấn TÔ, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Chị Nguyễn Thị Hồng V có trách nhiệm trả cho chị Lê Thị Kiều N số tiền 56.750.000 đồng (Trong đó: Gốc 50.000.000 đồng, lãi 6.750.000 đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chưa trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Chị Lê Thị Kiều N có trách nhiệm trả lại cho chị Nguyễn Thị Hồng V giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV 026033, thuộc Thửa đất số 435, tờ bản đồ số 9, diện tích 104,5m<sup>2</sup>, loại đất ở tại đô thị, tọa lạc: Khu 6, thị trấn TÔ, huyện TÔ, tỉnh Vĩnh Long.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng V tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự hòa giải thành là 1.418.000 đồng (Một triệu bốn trăm mười tám ngàn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
**(đã ký)**

**Nguyễn Văn Điều**